

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng 12 thửa đất ở tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Hới

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 6082/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng 06 thửa đất ở tại các khu vực phía Bắc nhà văn hóa thôn Đông Phú, xã Quang Phú thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 60832/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Đấu giá quyền sử dụng 06 thửa đất ở tại các khu vực phía Bắc nhà văn hóa thôn Đông Phú, xã Quang Phú thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 6135/QĐ-UBND ngày 25/10/2020 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng 26 thửa đất ở tại các xã, phường: Lộc Ninh, Đức Ninh và Bắc Lý thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 6219 /QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND thành phố Đồng Hới về việc Đấu giá quyền sử dụng 25 thửa đất ở tại các xã, phường: Lộc Ninh, Đức Ninh và Bắc Lý thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 6383 /QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND thành phố Đồng Hới về việc phê duyệt giá cụ thể và giá khởi điểm 12 thửa đất ở tại các xã, phường: Lộc Ninh, Đức Ninh và Bắc Lý thành phố Đồng Hới;

I. TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Tên đơn vị: UBND thành phố Đồng Hới.

Địa chỉ: 88 Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

II. TÊN TÀI SẢN, SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG, GIÁ KHỞI ĐIỂM CỦA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng đất 12 thửa đất ở tại các xã, phường: Lộc Ninh, Đức Ninh, và Quang Phú, thành phố Đồng Hới.

- Tổng số lô: 12 thửa
- Tổng diện tích: 2.166,2m² (diện tích từ 117,8m²/thửa đến 263,0m²/thửa)
- Tổng giá khởi điểm: 32.600.000.000đ (giá từ 1.530.000.000đ đến 5.980.000.000đ/thửa)

Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn (ONT)

Thời hạn sử dụng: Lâu dài (Có thông tin các thửa đất kèm theo).

III. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

Các tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do UBND thành phố quy định, cụ thể như sau:

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá:

- 1.1. Tổ chức đấu giá có trụ sở đăng ký có địa chỉ cụ thể, rõ ràng.
- 1.2. Hội trường tổ chức cuộc đấu giá (ghi rõ địa chỉ hội trường, số chỗ ngồi đảm bảo tối đa cho bao nhiêu người tham gia).
- 1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng điều kiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và tổ chức đấu giá:
 - a) Có phòng tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và được bố trí vị trí thuận tiện đảm bảo cho việc đăng ký đối với từng loại tài sản.
 - b) Trang thiết bị: Máy in; máy tính; máy chiếu; máy photocopy; thùng đựng phiếu trả giá đảm bảo chắc chắn, an toàn, bảo mật và các phương tiện khác đảm bảo cho việc đấu giá tài sản.
 - c) Có lắp đặt hệ thống phòng, chống cháy nổ, hệ thống camera giám sát tại phòng tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và hội trường tổ chức đấu giá nhằm công khai, minh bạch trong quá trình đấu giá.
 - d) Có trang thông tin điện tử đang hoạt động.

2. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả:

- 2.1. Phương án đáp ứng đúng với quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan và hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc do đơn vị thực hiện).
- 2.2. Phương án đấu giá xác định được các biện pháp, hình thức tổ chức cuộc đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.
- 2.3. Phương án đề xuất được các giải pháp để giải quyết các vấn đề khác phát sinh khi tổ chức cuộc đấu giá.
- 2.4. Phương án đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng đim giá.
- 2.5. Phương án xây dựng thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh trật tự cho cuộc đấu giá.
- 2.6. Phương án đảm bảo an toàn trong việc phòng, chống Covid -19 cho khách hàng khi tham gia đấu giá.
- 2.7. Phương án xác định phương thức thu, nộp và trả tiền đặt trước, tiền lãi phát sinh từ tiền đặt trước.
- 2.8. Phương án đấu giá đề xuất thêm các hình thức, địa điểm thông báo, niêm yết khác ngoài hình thức, địa điểm theo quy định của pháp luật hoặc cách thức khác tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá.

3. Năng lực kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản:

- 3.1. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:
 - a) Đã hoạt động trong lĩnh vực đấu giá quyền sử dụng đất (ghi rõ thời gian thành lập và hoạt động từ khi thành lập đến 31/10/2021).

b) Mức chênh lệch giá khởi điểm so với giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất do nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/01/2021 đến 31/10/2021 (ghi rõ tổng giá khởi điểm, tổng giá trúng, tỷ lệ chênh lệch, tổng số lô đất và diện tích, kể cả các lô đất chỉ có một người tham gia đối với hình thức đấu giá gián tiếp).

c) Tổ chức đấu giá thành quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với quỹ đất do nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/10/2021 tính theo thời điểm tổ chức đấu giá (ghi rõ số hợp đồng đã ký và đấu giá thành, kể cả đấu giá thành từ 01 đến một số lô đất - đối với hợp đồng đấu giá nhiều lô đất).

3.2. Năng lực, kinh nghiệm và uy tính của đấu giá viên

a) Số lượng đấu giá viên (ghi rõ số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá):

b) Kinh nghiệm của đấu giá viên (ghi rõ họ tên và thời gian hành nghề của 2 đấu giá viên dự kiến điều hành cuộc đấu giá này).

c) Các đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp (Không tính 1% chênh lệch)

Mức thù lao dịch vụ đấu giá không vượt quá dự toán UBND thành phố phê duyệt.

5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố

6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định

IV. CÁCH CHẤM ĐIỂM

1. Cách chấm điểm: Lấy khung điểm do UBND thành phố ban hành trước thời điểm mở niêm phong hồ sơ lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

2. Mức điểm tối đa là 100 điểm.

Đơn vị được lựa chọn là đơn vị có số điểm cao nhất.

V. THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAM GIA

- Đơn, văn bản đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản kèm phương án đấu giá (bản chính);

- Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành;

- Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp giấy đăng ký hoạt động, quyết định thành lập để chứng minh thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá của tổ chức đấu giá;

- Hợp đồng, hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá;

- Thẻ đấu giá viên hoặc giấy xác nhận của Sở Tư pháp trong trường hợp đấu giá viên cấp đổi Thẻ theo quy định của Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số

AME *MD*

62/2017/NĐ-CP và Thông tư số 23/2010/TT-BTP để chứng minh số lượng đấu giá viên, thời gian hành nghề đấu giá của đấu giá viên;

- Toàn bộ hồ sơ được bỏ trong phong bì dán và đóng dấu niêm phong của đơn vị.

- Bản cam kết phong tỏa tài khoản tại ngân hàng của đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

VI. ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA

UBND thành phố giao cho Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thành phố tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá theo đúng quy định của pháp luật.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Thời gian nhận hồ sơ: từ 8 giờ 00 phút ngày 02/11/2021 đến 17 giờ 00 phút ngày 05 /11/2021 (Trong giờ hành chính các ngày làm việc).

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ TP Đồng Hới.

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UBND thành phố, số 88 Phạm Văn Đồng, thành phố Đồng Hới, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Điện thoại liên hệ: 0905017733 - Gặp đồng chí Nguyễn Thị Hồng Thắm - Viên chức Ban quản lý Dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố.

3. Hình thức nộp hồ sơ:

- Hồ sơ đăng ký phải nộp trực tiếp (*không nhận hồ sơ qua đường bưu điện*)
- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị cử đến và phải còn hiệu lực.

- Không hoàn trả hồ sơ cho các đơn vị tổ chức đấu giá tài sản đã nộp hồ sơ.

UBND thành phố Đồng Hới thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Đăng website UBND TP;
- <https://.moj.gov.vn>;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường

PHỤ LỤC
GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỀ ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 12 THỪA ĐẤT Ở
TẠI CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

(Kèm theo Thông báo số **275**/TB-UBND ngày **01** tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Đồng Hới)

Số TT	Theo quy hoạch		Theo bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m ²)	Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh					Đơn giá theo Quyết định số 40 (1000 đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021	Hệ số điều chỉnh giá đất đề xuất	Giá đất cụ thể (1000 đồng/m ²)	Thành tiền (1000 đồng/m ²)	Giá thu tiền sử dụng đất làm tròn (1000 đồng)
	Lô đất ký hiệu	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Khu vực, tên đường			Vị trí	Hệ số									
								Tổng hệ số	Hệ số thuận hướng	Hệ số hai mặt tiền							
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	12	13	14=9*12*13	15=5x14	16			
I. Các thửa đất ở tại khu HTKT vùng Tầm thôn 8, xã Lộc Ninh																	
1	CL47	507	32	ONT	203,4	Đường Phạm Văn Hai, khu vực Vùng Tầm, Lộc Ninh	1	1,2		0,2	1.600		4,69	9.004,8	1.831.576	1.840.000	
2	CL46	506	32	ONT	202,8		1	1,0			1.600		4,69	7.504,0	1.521.811	1.530.000	
3	CL45	508	32	ONT	202,6		1	1,0			1.600		4,69	7.504,0	1.520.310	1.530.000	
4	CL44	509	32	ONT	206,6		1	1,2		0,2	1.600		4,69	9.004,8	1.860.392	1.870.000	
Cộng					815,4											6.770.000	
II. Các thửa đất ở tại khu vực Bàu Bồng, xã Đức Ninh																	
1		516	15	ONT	225,7	Khu vực Bàu Bồng, xã Đức	1	1,3	0,1	0,2	1.600		3,50	7.280,0	1.643.096	1.650.000	

Handwritten signature

Handwritten signature

Số TT	Theo quy hoạch		Theo bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m2)	Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh					Đơn giá theo Quyết định số 40 (1000đồng/m2)	Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021	Hệ số điều chỉnh giá đất đề xuất	Giá đất cụ thể (1000 đồng/m2)	Thành tiền (1000 đồng/m2)	Giá thu tiền sử dụng đất làm tròn (1000 đồng)
	Lô đất ký hiệu	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Khu vực, tên đường			Vị trí	Hệ số			Đơn giá theo Quyết định số 40 (1000đồng/m2)						
								Tổng hệ số	Hệ số thuận hướng	Hệ số hai mặt tiền							
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	12	13	14=9*12*13	15=5x14	16			
2		524	15	ONT	263,0	Ninh	1	1,3	0,1	0,2	1.600		3,50	7.280,0	1.914.640	1.920.000	
Cộng					488,7											3.570.000	
III. Các thửa đất tại Khu quy hoạch bắc Nhà văn hóa thôn Tân Phú, Quang Phú																	
1	OM4	366	6	ODT	142,0	Đường Nguyễn Hữu Hào, xã Quang Phú	1	1,2		0,2	4.300		3,03	15.634,8	2.220.142	2.230.000	
2	OM5	367	6	ODT	117,8		1	1,0			4.300		3,03	13.029,0	1.534.816	1.540.000	
3	OM6	368	6	ODT	141,5		1	1,0			4.300		3,03	13.029,0	1.843.604	1.850.000	
4	OM1	363	6	ODT	146,9	Đường Trương Pháp, xã Quang Phú	1	1,2		0,2	10.500		3,23	40.698,0	5.978.536	5.980.000	
5	OM2	364	6	ODT	149,3		1	1,0			10.500		3,23	33.915,0	5.063.510	5.070.000	
6	OM3	365	6	ODT	164,6		1	1,0			10.500		3,23	33.915,0	5.582.409	5.590.000	
Cộng					862,1											22.260.000	
Tổng Cộng					2.166,20											32.600.000	

VAC

thl

